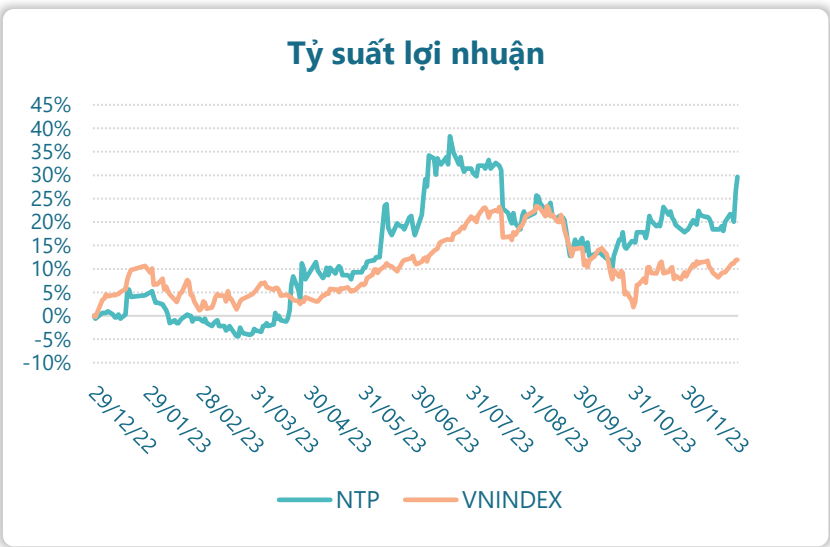
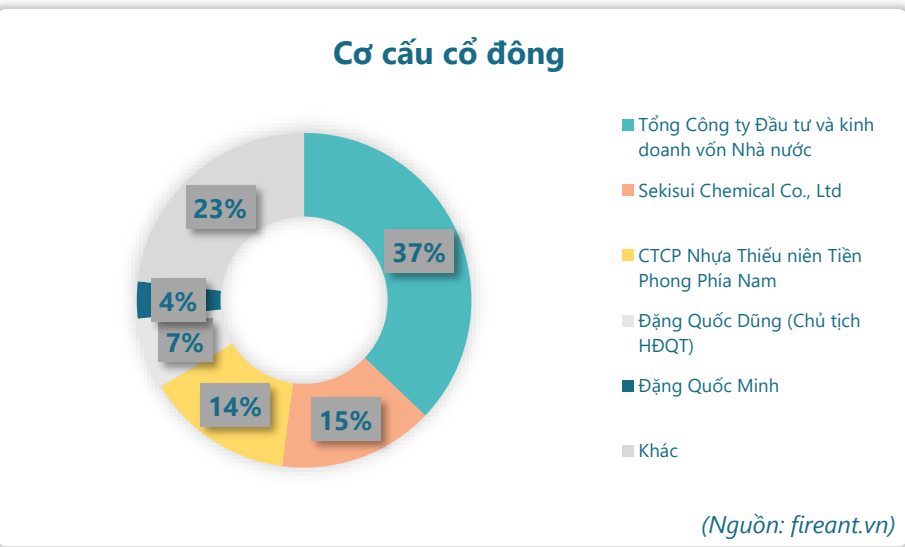
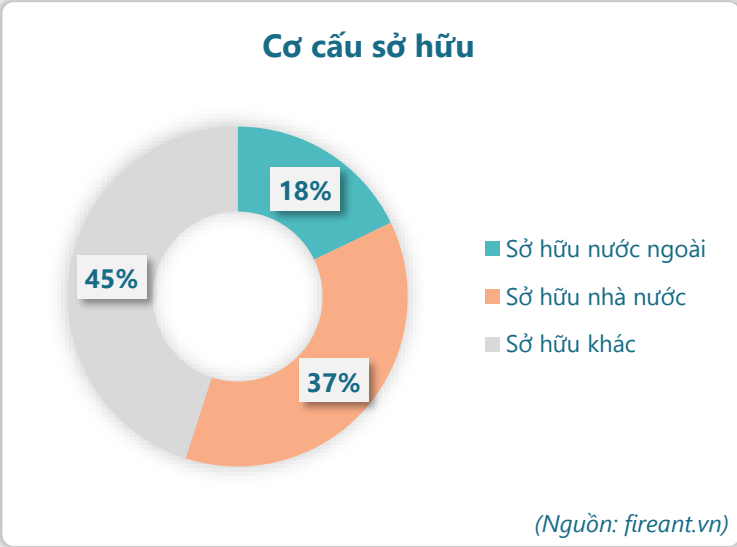
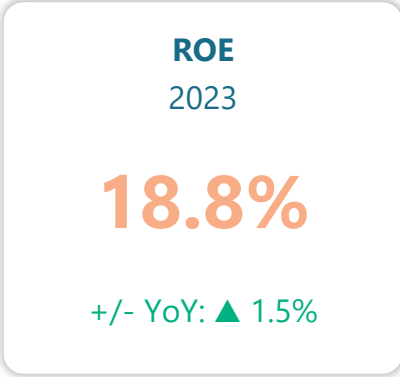
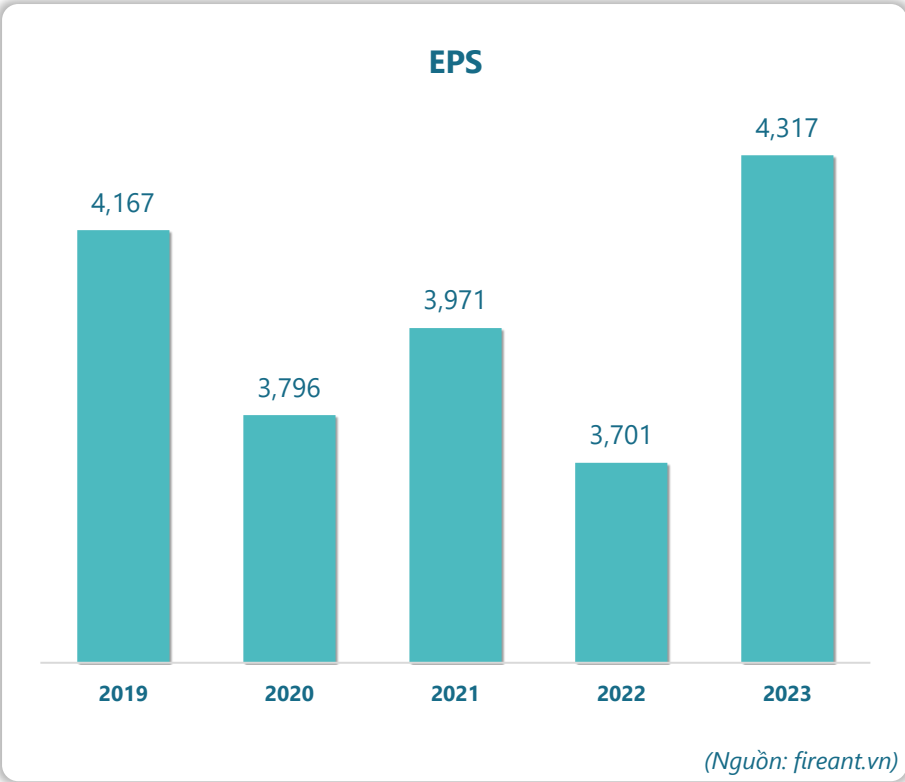
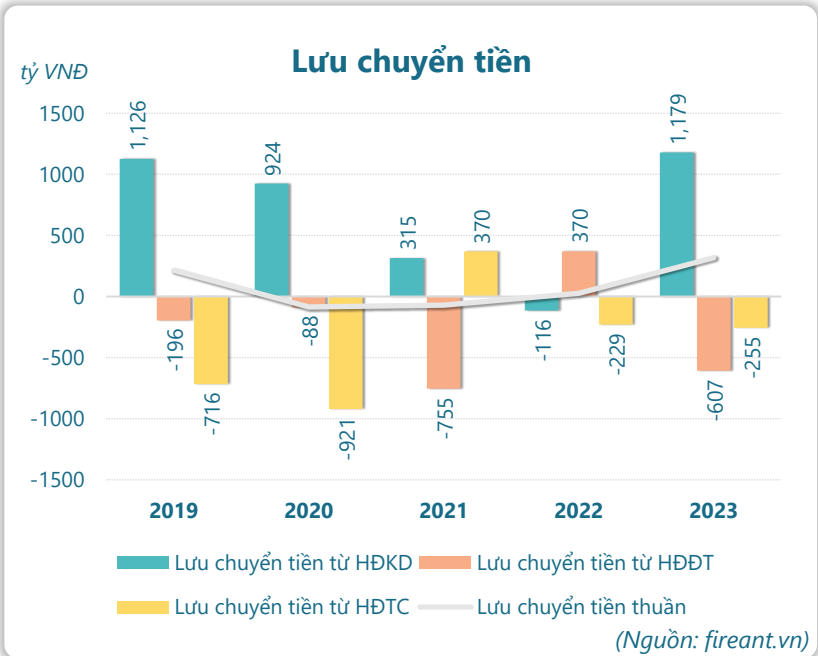
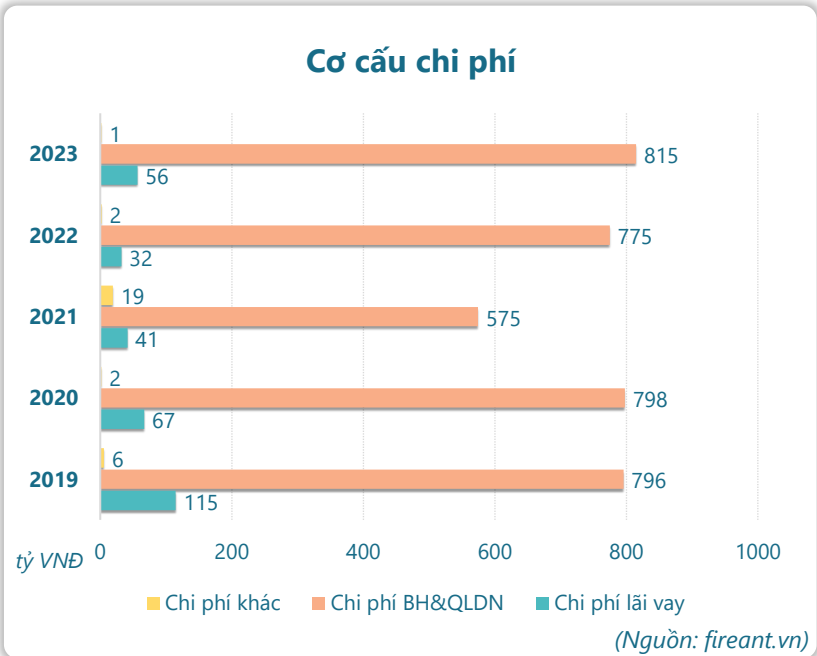
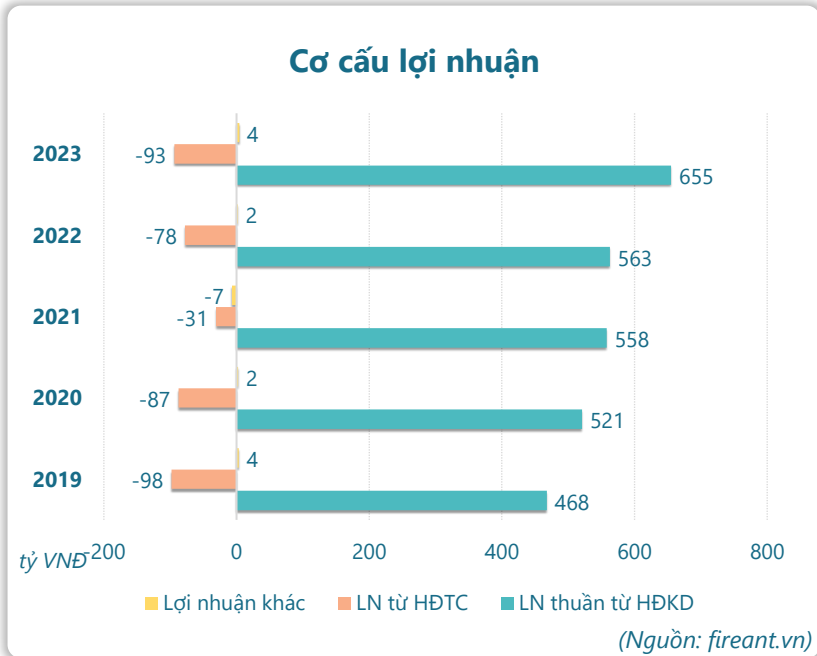
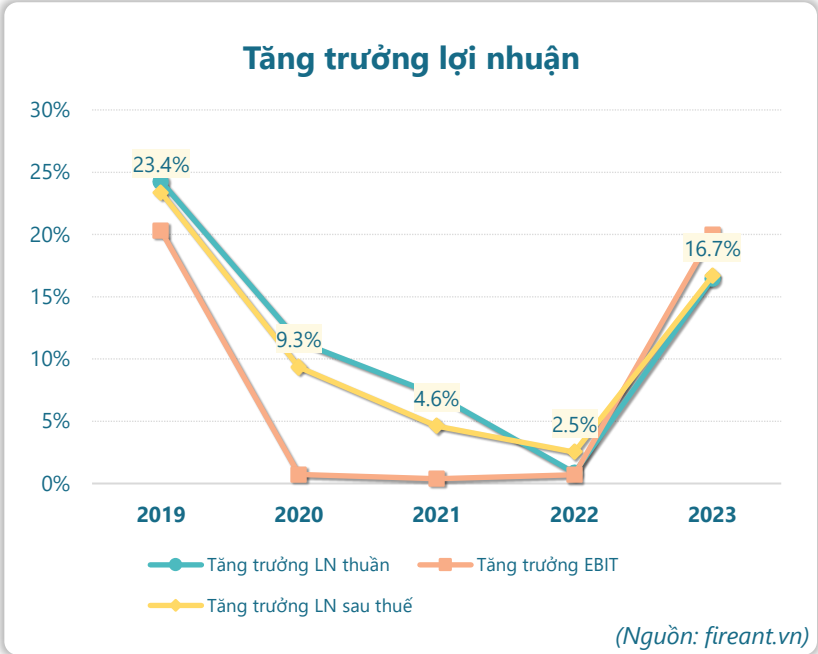
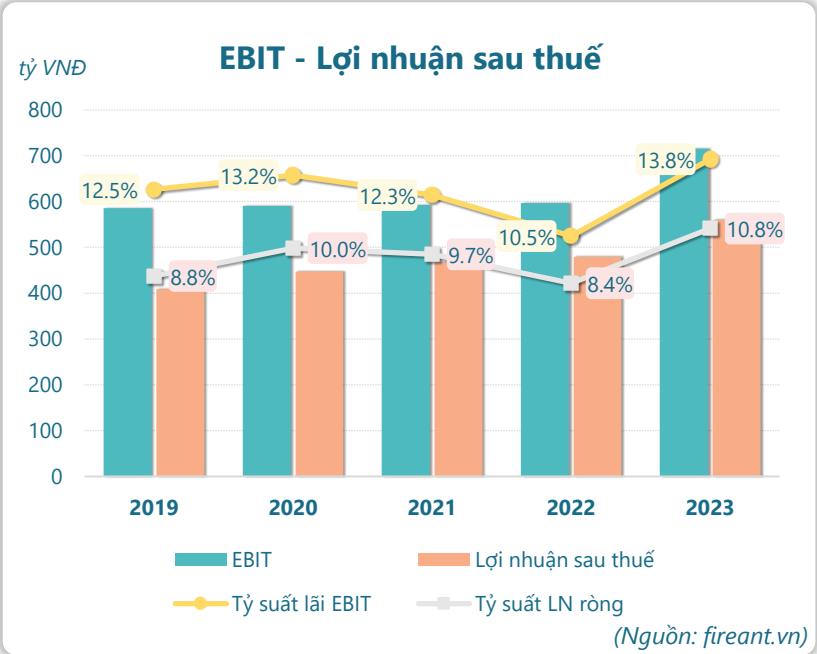
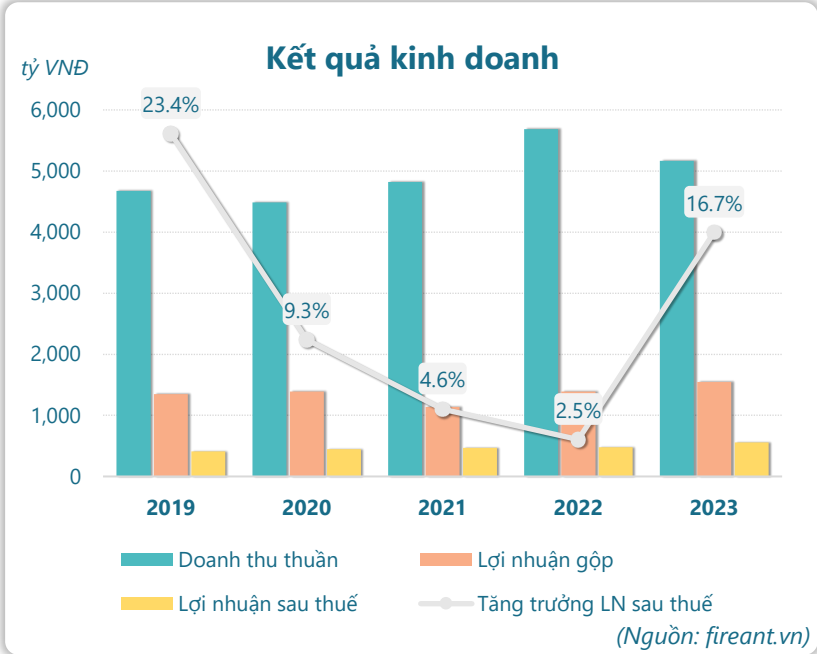


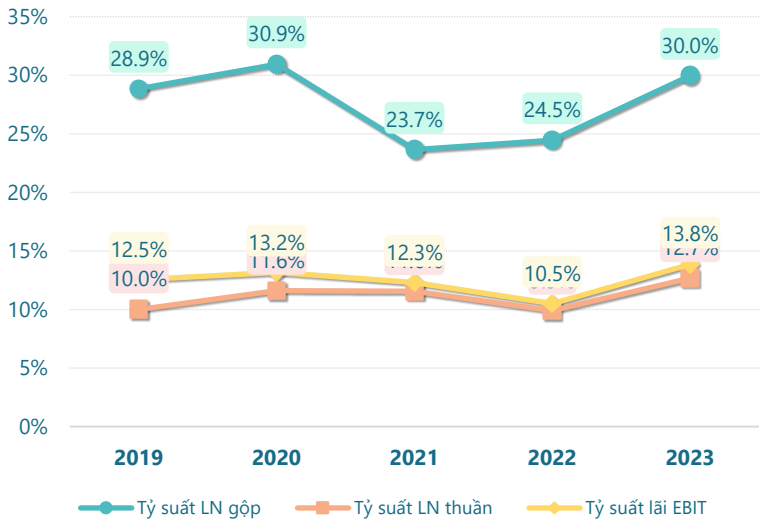
Ngày	39,500 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.6%	12.1%	1.6%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	29,151 - 42,149
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	5,118
Số lượng CPLH (CP)	129,575,334
KLGD BQ 20 phiên (CP)	62,455
Sở hữu nước ngoài	17.9%
Beta	0.46
EPS	4,317
P/E	9.1



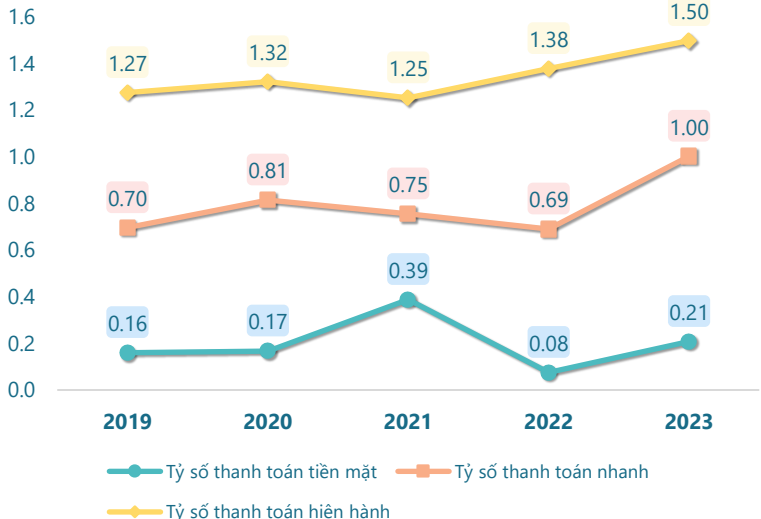


Tỷ suất lợi nhuận



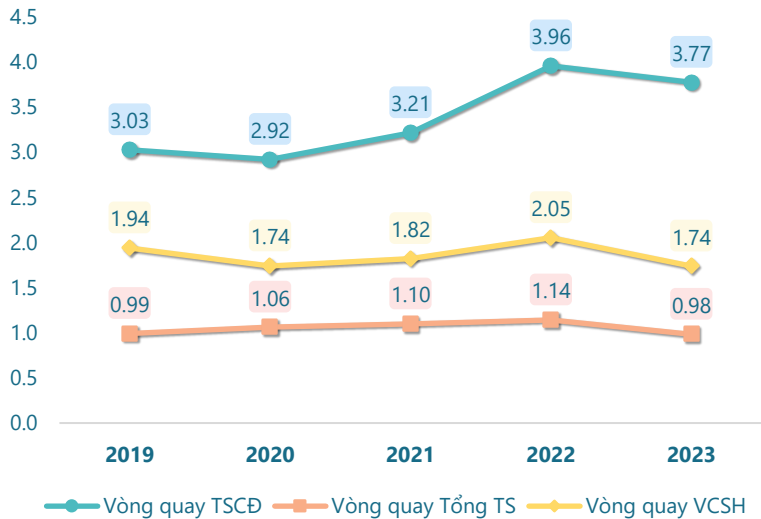
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



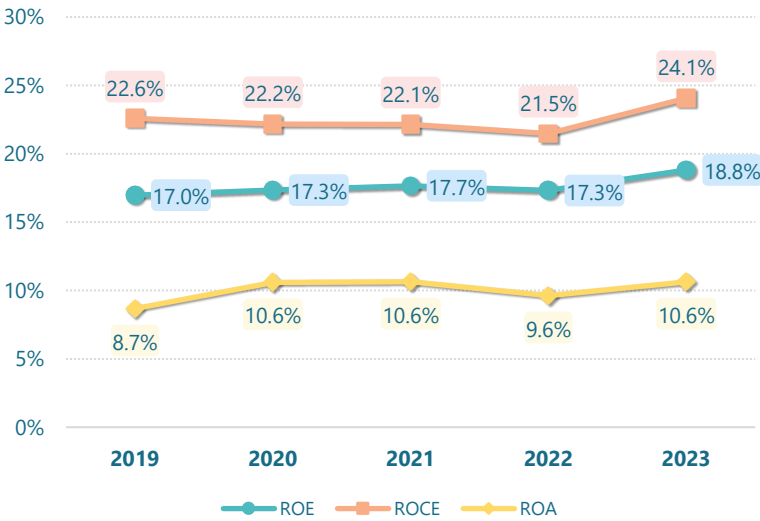
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



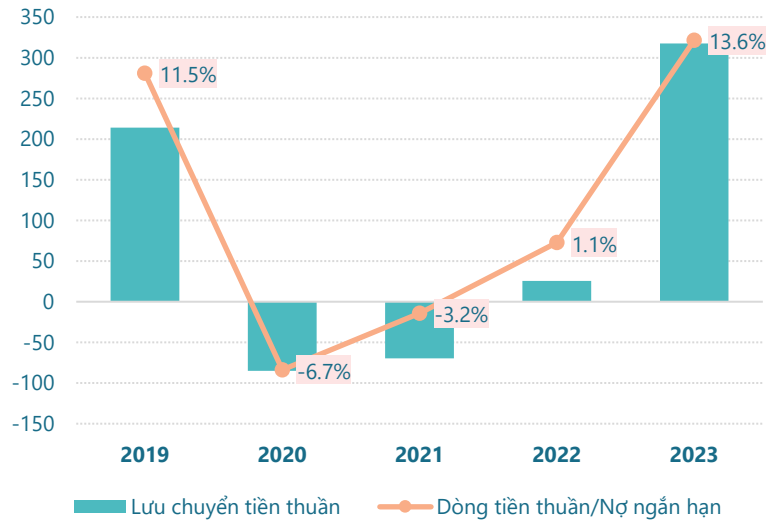
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



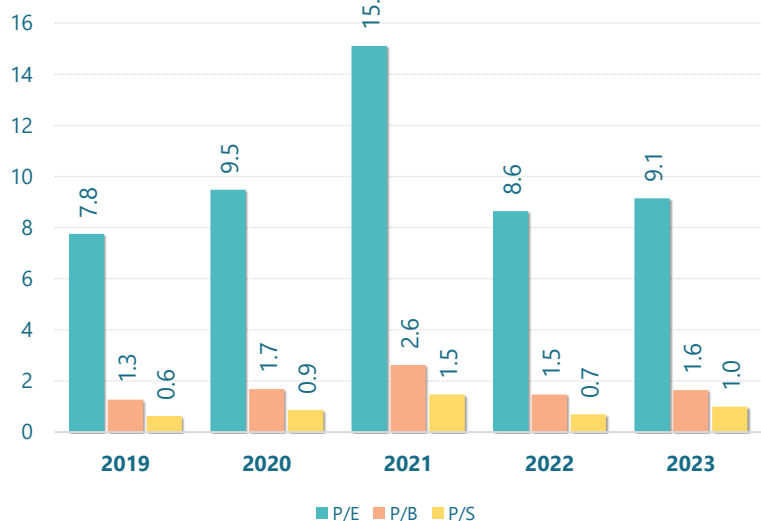
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)